

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI**

Số: 226/NSH-CBTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 30 tháng 05 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi;**
 2. Mã chứng khoán: **NSH**
 3. Trụ sở chính: **Phố Hồng Hà, Phường Bến Gót, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ;**
 4. Điện thoại: **02103 862644** **DD: 0912.400.818;**
 5. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Chiến**
 - Chức vụ: **Thư ký HĐQT (Người được uỷ quyền CBTT).**
 - Địa chỉ: **Phường Bến Gót – Thành phố Việt Trì- Tỉnh Phú Thọ;**
- Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☒ Bất thường ☐ Định kỳ
6. Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2024;

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/05/2024 tại đường link: <https://www.shalumi.com.vn/quan-he-co-dong.xhtml>;

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT, TCLĐ

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC NIÊM YẾT
Người được Uỷ quyền CBTT



Nguyễn Ngọc Chiến



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI

Địa chỉ : Phố Hồng Hà, Phường Bến Gót, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: (0210) 3 862 644

Fax: (0210) 3 862 708

Mã số doanh nghiệp: 2600213532

Website: <http://shalumi.com.vn/>

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Thời gian: 8h00 ngày 20 tháng 6 năm 2024

Địa điểm: Hội trường tầng 2 nhà Hành chính, Tập đoàn Nhôm Sông Hồng, Phố Hồng Hà, Phường Bến Gót, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
08h00 – 08h30	- Đón tiếp khách mời, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu - Kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban Tổ chức
08h30 – 08h45	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội - Chào cờ, tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, khai mạc đại hội - Giới thiệu Đại biểu tham dự	Ban KTTCCĐ Ban Tổ chức
08h45 – 08h50	- Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu - Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội.	Chủ tọa
08h50 – 09h05	- Báo cáo về hoạt động và công tác giám sát của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024	Hội đồng quản trị
09h05 – 09h15	- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát	Ban Kiểm soát
09h15 – 09h30	- Báo cáo của Ban giám đốc kết quả kinh doanh năm 2023, kế hoạch kinh doanh 2024. - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.	Tổng Giám đốc
09h30 – 10h15	- Tờ trình về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm sát năm 2024. - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024. - Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty. - Tờ trình Ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. - Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2020 – 2025; - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền (nếu có).	Hội đồng quản trị
10h15 – 10h30	Tổ chức bầu bổ sung TV.BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020- 2025: + Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử bầu thành viên BKS; + Thông qua Thẻ lệ bầu cử; + Hướng dẫn và tổ chức bầu cử.	
10h30 – 10h40	Thảo luận, giải đáp ý kiến tham gia của Cổ đông	Chủ tọa
10h40 – 10h55	Nghỉ giải lao	
10h55 – 11h10	Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử	Chủ tọa
11h10 – 11h30	Thông qua Biên bản đại hội và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
	Tuyên bố bế mạc Đại hội	Chủ tọa

(*) Nội dung chương trình đại hội có thể thay đổi và sẽ được thông qua tại Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

DỰ THẢO

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI**

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi (“Công ty”).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định theo Quy chế này.

Điều 2: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông (nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp).
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

Điều 3: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi. vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện.

3. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của công ty và quy định của pháp luật về dân sự. Trong trường hợp cổ đông không sử dụng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty, Văn bản ủy quyền được phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.
Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.
4. Trước khi tham dự họp, Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của Cổ đông phải tiến hành thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại pháp luật hiện hành, Điều lệ của Công ty và quy chế này (sau khi quy chế được ĐHĐCĐ thông qua).
3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình bản gốc giấy tờ pháp lý cá nhân (là một trong các loại giấy tờ sau: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền của cá nhân hoặc tổ chức) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp theo quy định của Công ty.
4. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi để chuyển cho Thư ký/Ban Thư ký Đại hội.
5. Cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty.
6. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
7. Cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 6: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

2. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Thư ký/Ban Thư ký Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội một cách trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
5. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định thành lập hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thành lập.
2. Trường Ban Tổ chức Đại hội phân công các thành viên của Ban kiểm tra tư cách cổ đông để thực hiện thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu, thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Ban tổ chức Đại hội lựa chọn.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký/Ban Thư ký Đại hội

1. Thư ký/Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Thư ký/ Ban Thư ký Đại hội:
 - Ghi chép trung thực, chính xác các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - Lập Biên bản Đại hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 10: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Thông báo Thẻ lệ bầu cử.
 - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.
 - Ban kiểm phiếu sẽ xác định số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến và số Phiếu không hợp lệ; Xác định kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử.
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả kiểm phiếu.

Điều 11: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:
 - a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được in sẵn theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội, có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

Cổ đông dùng Thẻ biểu quyết để biểu quyết các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng cách gior Thẻ biểu quyết.

Ngoài các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp bằng cách gior Thẻ biểu quyết tại đại hội, đối với các nội dung Báo cáo, Tờ trình và các nội dung khác (nếu có), Cổ đông biểu quyết bằng hình thức lựa chọn các nội dung biểu quyết (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) vào Phiếu biểu quyết, ký xác nhận và bỏ vào Hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.
 - b. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:
 - Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
 - Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
 - Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.
2. Đối với việc biểu quyết trực tiếp bằng hình thức gior Thẻ biểu quyết: Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với từng lần Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết về một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Trường hợp cổ đông không thực hiện biểu quyết nội dung nào, cổ đông có nghĩa vụ thông báo ngay tại thời điểm biểu quyết nội dung đó cho Ban kiểm phiếu để tổng hợp kết quả.
3. Đối với việc biểu quyết nội dung các Báo cáo, Tờ trình, các nội dung khác (nếu có) bằng cách lựa chọn nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết: Các cổ đông tích lựa chọn đánh dấu “v” hoặc “x” vào ô thích hợp trong Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ trong các trường hợp sau:

- + Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi;
 - + Phiếu biểu quyết không bị rách;
 - + Nội dung biểu quyết không bị tẩy xóa, cạo, sửa;
 - + Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung được Cổ đông lựa chọn cụ thể 1 trong 3 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
 - + Phiếu biểu quyết có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Phiếu biểu quyết và nội dung biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
- + Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, không có dấu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi;
 - + Phiếu biểu quyết bị rách, tẩy xóa, sửa chữa các thông tin trên Phiếu;
 - + Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - + Cổ đông không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc đánh dấu từ 2 ô trở lên đối với cùng một nội dung biểu quyết hoặc phiếu tẩy xóa dẫn tới không rõ nội dung lựa chọn thì được coi là không hợp lệ đối với nội dung biểu quyết đó.
 - + Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Tổ chức Đại hội sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.
4. Tỷ lệ biểu quyết và điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

Điều 12: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 13: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký/Ban Thư ký Đại hội đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
4. Chủ tọa và Thư ký/Ban Thư ký Đại hội cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
5. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký/Ban Thư ký Đại hội từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký

và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký/Ban Thư ký Đại hội từ chối ký biên bản họp.

Điều 14: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc và biểu quyết này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Phạm Thị Quỳnh Thụ

Số: 02/2024/BC-HĐQT

Phủ Thọ, ngày 30 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO

Về hoạt động và công tác giám sát của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Thay mặt Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Chủ tịch HĐQT Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã bầu ra Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 gồm 07 thành viên. Đến tháng 06/2022 có 02 thành viên HĐQT có đơn xin thôi tham gia HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã miễn nhiệm 02 thành viên thông qua số lượng thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 là 05 thành viên. Số thành viên của HĐQT hiện tại như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Bà Phạm Thị Quỳnh Thụ	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Nguyễn Minh Kế	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3	Ông Lê Văn Thắng	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Bà Đỗ Thị Thanh Tùng	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Ông Vũ Hồng Quân	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

2. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Về tổng thể, nền kinh tế toàn cầu năm 2023 vẫn trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo, như hậu đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga - Ukraine và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát và hướng tới tài chính công bền vững; xu hướng thu hẹp tiêu dùng; những vấn đề về cơ cấu kinh tế và sự suy giảm mạnh thị trường bất động sản... Giá năng lượng cao và tăng lãi suất cùng với hoạt động kinh tế chậm lại ở các nền kinh tế phát triển. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn là điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung và không ngừng nâng tầm vị thế thương mại quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế thông qua các chính sách kích cầu của Nhà nước.

Với định hướng chiến lược kịp thời của HĐQT đã đưa ra các quyết định chiến lược và đường lối phát triển vẫn theo đúng lộ trình phát triển Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 định hướng

chuyển dịch xuất khẩu tăng và Hàng nội địa đa dạng phân khúc sản phẩm trên thị trường . Cụ thể năm 2023 như sau:

2.2. Chiến lược quản trị về chất lượng sản phẩm:

Công ty triển khai ba phân khúc sản phẩm: Sản phẩm phổ thông; Sản phẩm trung cấp; Sản phẩm cao cấp, khẳng định vị thế, thương hiệu Shalumi trên thị trường vẫn đang duy trì, phát triển. Đặc biệt là năm 2023, Shalumi phát triển tốt sản phẩm mới thị trường ngách như: Nhôm Hệ nội thất đa phong cách, Nhôm Hệ thang máy phân khúc nhu cầu cao, Nhôm Hệ Công nghiệp chuyên biệt thị trường mở, Nhôm Hệ gia dụng, Nhôm Hệ trang trí,... Đồng thời Sản xuất gia tăng Sản phẩm nhôm nguyên liệu Billet, gia tăng sản phẩm nhôm xuất khẩu,...

2.3. Chiến lược phát triển ngắn hạn và trung hạn

- Mục tiêu ngắn hạn:

Mục tiêu năm 2024 của Công ty là gia tăng chất lượng sản phẩm và xây dựng thương hiệu tìm kiếm thị trường, phát triển sản phẩm mới và Marketing tới thị trường khai thác được thị hiếu tiêu dùng tiềm năng, cụ thể:

+ **Là nhà sản xuất dẫn đầu thị trường** về chất lượng sản phẩm Nhôm Anode xi mạ màu cao cấp công nghệ số 1 Việt Nam về chất lượng, màu sắc vượt trội. Sản phẩm thân thiện với môi trường, kháng muối biển, chống ô xi hóa, bạc màu; kiến tạo thị trường đa dạng, thu hút thị hiếu tiêu dùng toàn quốc và dẫn hướng xuất khẩu ra các nước trên thế giới.

+ **Là nhà sản xuất tiên phong phát triển, cải tiến thêm các sản phẩm Nhôm Nội Ngoại thất, Nhôm hệ khung thang máy gia đình, Nhôm Hệ cửa đa năng, Nhôm Sơn tĩnh điện chất lượng bảo hành từ 10 năm.**

Shalumi luôn chú trọng phát triển sản phẩm mới có lợi thế khác biệt hóa trong ngành nhôm khi mà Sắt, Inox, Gỗ không còn là sản phẩm tiềm thức, cụ thể:

Hàng rào, lan can, ban công, cổng cửa với lợi thế cạnh tranh tối ưu hơn sản phẩm tương tự dòng vật liệu Inox, thẩm mỹ đẹp bền hơn sản phẩm cùng phân khúc sắt.

- Sản phẩm tủ nhôm nội thất nhôm và nội thất cánh kính của Công ty cũng đang phát triển trên thị trường ngách từng ngành hàng.
- Sản phẩm Nhôm Hệ khung thang máy đang trở thành số 1 trên thị trường tiếp sức cho ngành thang máy Việt Nam.

Với dòng sản phẩm vật liệu nhôm thông minh, vừa bền đẹp, thay thế gỗ, sắt, có độ bền vĩnh cửu, sẽ tạo tâm lý tiêu dùng mới và sức bật cho năm 2024 và các năm tiếp theo.

+ Là nhà sản xuất các hệ nhôm công nghiệp xi mạ màu Anode số 1 Việt Nam:

Hiện tại Shalumi đang có lợi thế lớn về quy mô, đã đầy đủ dây chuyền công nghệ sản xuất tiên tiến đáp ứng chất lượng nhôm xuất khẩu trên toàn thế giới, công suất cao, đội ngũ CBCNV lành nghề, kinh nghiệm lâu năm, đáp ứng đủ sản lượng, chất lượng cho các Đại lý trong nước và xuất khẩu đi nước ngoài. Lợi thế này chắc chắn Shalumi đón được các cơ hội xuất khẩu mạnh mẽ từ quý III năm 2024 .

+ Là nhà sản xuất dẫn đầu về sản phẩm mới:

Shalumi luôn tận dụng đội ngũ cán bộ kỹ sư, chuyên gia sáng tạo, thiết kế khuôn mẫu mới có nhiều tiện ích đa dạng về kiểu dáng, kích thước và màu sắc, thuận lợi về lắp ghép, tạo nên sự khác biệt khi mà cạnh tranh trên thị trường ngày càng khốc liệt hơn. Với sự chuẩn bị này, thị trường của Shalumi vẫn tiềm năng sức bật mới trong năm tới khi thị trường phân định năng lực cạnh tranh.

+ Là nhà sản xuất đa dạng hệ sinh thái, đảm bảo môi trường thân thiện:

Để đón bắt cơ hội kinh doanh chắc chắn bền vững, phát triển, Shalumi đúc Nhôm nguyên liệu, Nhôm công nghiệp, Nhôm xây dựng, Nhôm nội ngoại thất, Nhôm gia công chế tạo, đầu tư sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời thay thế các lò đốt dầu và ga, tăng cường công tác bảo vệ môi trường, sinh thái và giảm chi phí sản xuất giá thành sản phẩm;

+ Là cung cấp giải pháp cho đối tác khách hàng hợp tác sản xuất, gia công sản phẩm:
từ luyện đúc Billet, Sản xuất các cấu kiện kim loại theo yêu cầu đặt hàng với thiết kế riêng của từng khách hàng, cung cấp năng lực sản xuất nhôm Anode xi mạ màu trên tất cả các hợp kim kim loại gồm Hợp kim nhôm, Hợp kim Inox, Hợp kim đồng, Hợp kim sắt thép. Anode trên mọi hình dáng, biên dạng, kích thước từ tiêu tiết đến nguyên khối, nguyên khung, nguyên tấm,... mang đến cho đối tác khách hàng chọn vẹn nhu cầu và chọn vẹn giải pháp trong sản xuất kinh doanh sản phẩm từ công nghiệp, xây dựng đến gia công chế tạo.

- Mục tiêu Trung hạn:

Công ty tiếp tục đổi mới công nghệ, tăng nguồn lực, gia tăng giá trị cốt lõi về sản phẩm, thị trường, thương hiệu, tăng lợi thế cạnh tranh tạo tiền đề mục tiêu hóa lộ trình năm 2025 doanh thu cao hơn, tỷ suất lợi nhuận cao hơn mang lại giá trị cho Công ty, người lao động và cổ đông.

2.4. Công tác kiểm tra giám sát, trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh:

Quyết tâm thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 trên các mặt cụ thể: Kế hoạch sản xuất; Kế hoạch bán hàng; Kế hoạch marketing; Kế hoạch mua hàng; Kế hoạch Quản trị nhân lực; Kế hoạch tài chính;

Công tác quản trị Doanh Nghiệp: Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như chỉ đạo thực hiện hoạt động kinh doanh theo từng quý năm 2023;

Các Nghị quyết được thông qua đều được Hội đồng quản trị giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị. Trong các trường hợp khác, các quyết định của Hội đồng quản trị được lập thành Nghị quyết và giao cho các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm liên quan thực hiện.

2.3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Các Nghị quyết/Quyết định được thông qua bởi HĐQT trong năm 2023:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 161/NQ-HĐQT	31/03/2023	Về việc mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm mới, tái nhận diện thương hiệu và sản phẩm phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.	100%
2	Số: 162/2023/NQ-HĐQT	20/04/2023	Nghị Quyết HĐQT về việc gia hạn Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
3	Số: 167/2023/NQ-HĐQT	24/4/2023	Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
4	Số: 188/NQ-HĐQT	20/7/2023	Nghị quyết về việc sáp nhập bộ phận sản xuất và giao cho TGD ra quyết định thực hiện.	100%
5	Số: 193/NSH-CBTT	27/12/2023	Nghị quyết số: 193/NQ-HĐQT về việc thoái vốn Công ty cổ phần Xây dựng Sông Hồng 26.	100%

Bên cạnh các cuộc họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT cũng tiến hành lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản, để thống nhất ý kiến chỉ đạo, giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị doanh nghiệp; đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

3. Kết quả công tác chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Năm 2023 do ảnh hưởng của chiến tranh Nga – Ukraine và những nút thắt chuỗi cung ứng toàn cầu trong đại dịch, lạm phát đã và đang tiếp tục tăng cao trên toàn thế giới. Giá cả xăng dầu, nguyên vật liệu tăng cao, ngân hàng tăng lãi suất làm ảnh hưởng lớn tới nền kinh tế toàn cầu cũng như Công ty.

Hiện tại, lạm phát vẫn tiếp tục, nhà nước và các ngân hàng thắt chặt chính sách tiền tệ và hệ lụy lớn tới các công trình dự án xây dựng bị giãn, dừng tiến độ thi công, nguồn cung cấp vật liệu khó khăn trong việc giá cả tăng cao đột biến, làm ảnh hưởng đến việc cung cấp vật liệu xây dựng nói chung và vật liệu ngành nhôm nói riêng.

Tuy nhiên Shalumi vẫn nỗ lực vượt bậc mở rộng thị trường xuất khẩu, phát triển sản phẩm mới thị trường ngách, quảng bá thương hiệu Shalumi phủ kín các tỉnh thành, quản trị tiết giảm chi phí sản xuất, gia tăng dịch vụ khách hàng tạo lợi thế trong cạnh tranh.

Vì vậy, kết quả lợi nhuận năm 2023 chưa đạt như kế hoạch Đại hội cổ đông năm 2022 đã đặt ra. Cụ thể như sau:

3.1. Kết quả SXKD năm 2023

Bảng đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	So với năm 2022 (%)	So với KH 2023 (%)
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.250	1.068	1.101	97%	85%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8	0,9	3,4	26%	11%
3	Tiền lương bình quân/người/tháng	Ngàn đồng	8.500	8.500	8.500	100%	100%
4	Cổ tức của các cổ đông	%	3		0	0	0

3.2: Dự kiến phân phối lợi nhuận

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1. Lợi nhuận sau thuế năm 2023:	902.524.692
2. Phân phối lợi nhuận dự kiến như sau:	902.524.692
+ Trích Quỹ đầu tư phát triển	902.524.692
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0
+ Chia cổ tức (%)	0

3.3. Về công tác Đầu tư

- Trong năm 2023 Công ty đã đầu tư mua sắm tài sản máy móc thiết bị và sửa chữa một số hàng mục tài sản cố định, với tổng mức đầu tư là: 8 tỷ đồng; Trong đó:

- **Tài sản cố định mua mới:** 5.746 triệu đồng; Gồm:
 - + Mua máy cắt dây tia lửa điện: 264 triệu đồng;
 - + Mua máy Xung tia lửa điện : 202 triệu đồng;
 - + Mua 02 quạt Emax : 170 triệu đồng;
 - + Mua máy phun cát : 2.189 triệu đồng;
 - + Mua máy làm lạnh nước : 902 triệu đồng;
 - + Thiết bị sản xuất nhôm Anod-ED: 1.284 triệu đồng
 - + Mua máy phay CNC : 735 triệu đồng;
 - **Sửa chữa cải tạo Máy móc thiết bị:** 2.297 triệu đồng;
- Trong đó:

- + Thi công cải tạo mái nhà Đúc : 1.835 triệu đồng;
- + Mua Bảo hiểm dây truyền, thiết bị : 207 triệu đồng;
- + Sửa chữa máy nén khí, bơm thủy lực : 255 triệu đồng;

Việc đầu tư trên là nhân tố chủ động nhằm mục đích bổ sung trang thiết bị công nghệ, nâng cấp hệ thống máy móc trong sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, sản xuất sản phẩm mới, đáp ứng các đơn hàng xuất khẩu cũng như trong nước, đa dạng hóa sản phẩm,

- Nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty được bảo toàn và tăng giá trị. Các hoạt động đầu tư vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh và mua sắm máy móc, trang thiết bị của Công ty để gia tăng giá trị năng lực sản xuất sản phẩm ở 3 phân khúc tiêu dùng:

- + Khách hàng tiêu dùng phân khúc sản phẩm phổ thông;
- + Khách hàng tiêu dùng phân khúc sản phẩm tầm trung;
- + Khách hàng tiêu dùng phân khúc sản phẩm tầm cao cấp;

Với mục tiêu đầu tư là để nâng cao giá trị cốt lõi của nhà sản xuất nhôm thanh hàng đầu, về lợi thế sản xuất đa dạng ngành hàng nhôm đúc nguyên liệu, nhôm thanh xây dựng, nhôm công nghiệp, nhôm nội ngoại thất, nhôm gia công cơ khí, v.v. Đó là một trong những nhân tố quyết định thành công, đảm bảo sự thâm nhập thị trường mới, độ phủ rộng thị trường về và hiệu quả sinh lời dài hạn.

❖ **Tình hình và khả năng thanh toán nợ:** Tính đến thời điểm 31/12/2023, các khoản vay ngân hàng của Công ty đều thanh khoản tốt trước hạn và trong hạn. Các khoản công nợ phải thu khách hàng tính thanh khoản được quản trị chặt chẽ tính thanh khoản không xảy ra nợ khó đòi.

❖ **Tình hình quản lý chi phí:** Công ty quản lý tốt chi phí ngay từ đầu hạn chế tồn kho, chú trọng công tác bán hàng và thu hồi công nợ, tiết giảm chi phí quản lý, sản xuất.... mục tiêu tăng lợi thế cạnh tranh hạ giá thành sản phẩm nhằm nâng cao Lợi nhuận.

4. **Kết quả giám sát đối với ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:**

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát Ban Tổng Giám đốc trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo các chiến lược Công ty lập ra. Ban lãnh đạo đã phát huy mọi năng lực và nỗ lực không ngừng để điều hành Công ty sản xuất vượt qua những khó khăn của thời kì đại dịch, của thời kì lạm phát kinh tế diễn ra trên diện rộng của thế giới và Việt Nam.

Kết quả năm 2023 chưa đạt được sự tăng trưởng cao nhưng đường lối chỉ đạo và điều hành sản xuất của Ban Tổng Giám đốc là đúng đắn. Chuyên sâu vào trọng tâm việc quảng bá thương hiệu, phủ sóng toàn phần trên khắp các tỉnh thành thông qua các showroom giới thiệu và cung cấp sản phẩm, kênh phân phối sản phẩm, đồng thời mở rộng thị trường xuất khẩu ra nước ngoài bằng những sản phẩm Anod cao cấp, khẳng định hành trang cốt lõi về năng lực sản xuất sản phẩm, năng lực nhân sự, năng lực thị trường, năng lực tài chính để sẵn sàng đón bắt những cơ hội tăng trưởng doanh thu, thị phần và chào đón những đối tác khách hàng lớn hợp tác phát triển ở thị trường trong nước và quốc tế.

Hội đồng quản trị luôn đồng hành, giám sát chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý, lãnh đạo cấp trung để thực hiện mục tiêu hiệu quả của Công ty, cụ thể như:

- Chỉ đạo giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty điều hành sản xuất kinh doanh, bám sát các kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2023 và Hội đồng quản trị phê duyệt;
- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
- Chủ động tiếp cận công nghệ sản xuất, công nghệ chuyển đổi số, xây dựng và vận hành những quy trình quản trị mới nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tạo lợi thế cạnh tranh;
- Xây dựng cơ chế tiền lương, tiền thưởng và các chế độ đãi ngộ gắn với hiệu quả công việc và năng suất lao động. Thường xuyên đào tạo trực tiếp, gián tiếp nâng cao trình độ, năng lực cho CBCNV, quan tâm, khích lệ, tạo động lực cho người lao động phát huy năng lực đảm nhận tốt hơn trách nhiệm trong công việc;
- Xây dựng chính sách bán hàng, nghiên cứu và nắm bắt các thông tin kinh tế – xã hội, thị trường để kịp thời điều tiết các giải pháp kinh doanh hữu hiệu;
- Tiếp tục phát triển thị trường khách hàng truyền thống, mở rộng thị trường mới, khách hàng mới, đẩy mạnh xúc tiến thương mại xuất nhập khẩu ra nước ngoài;
- Phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng, quản trị định vị thị trường, khách hàng, giá bán;
- Quản lý chặt chẽ dòng tiền, cân đối chủ động nguồn vốn lưu động.

Phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc điều hành sản xuất, thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.

5. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023:

5.1. Về thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT trong năm 2023:

Thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã phê duyệt. Tổng cộng là 156.000.000 đồng. Trong đó:

- Thù lao HĐQT là:

$2.000.000 \text{ đồng/người/tháng} \times 5 \text{ người} \times 12 \text{ tháng} = 120.000.000 \text{ đồng};$

- Thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT là:

$1.000.000 \text{ đồng/người/tháng} \times 3 \text{ người} \times 12 \text{ tháng} = 36.000.000 \text{ đồng}$

5.2. Về chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Trong năm 2023, không có phát sinh khoản chi phí nào liên quan đến hoạt động của HĐQT.

6. Xử lý tài chính các khoản nợ khó đòi:

Một số khoản công nợ đã quá hạn thanh toán, Công ty đã lập dự phòng theo đúng chế độ kế toán. Ban Điều hành Công ty cũng đã tích cực dùng các biện pháp để thu nợ nhưng chưa thu

hồi được. Hội đồng quản trị Công ty sẽ tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành Công ty theo dõi và thu hồi nợ.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT:

Nhiệm kỳ 2020 – 2025, thành viên độc lập HĐQT của Công ty gồm 2 người:

+ **Ông Nguyễn Duy Ngân** – Thành viên độc lập HĐQT được bổ nhiệm ngày 27/6/2021;

+ **Ông Vũ Hồng Quân** – Thành viên độc lập HĐQT được bổ nhiệm ngày 27/6/2021;

Hiện tại ông **Nguyễn Duy Ngân** đã xin từ nhiệm và được Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm ngày 30/6/2022 vì lý do cá nhân.

❖ Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2023:

- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoạt động theo các quy chế, quy định phân cấp, phân quyền trong Hội đồng quản trị phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật;
- Thực hiện công tác giám sát quản lý vốn và tài sản, quản lý chất lượng, quản lý đầu tư, quản lý lao động, v.v. theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ Công ty, tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật;
- Các văn bản Quy chế quản lý nội bộ Công ty đã thường xuyên được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản lý kinh doanh;
- Thành viên độc lập HĐQT giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông;
- Đóng góp kiến luận đảm bảo tính khách quan, công bằng, minh bạch đóng góp cho Công ty giúp HĐQT, Ban Tổng Giám đốc có được những quyết định đúng đắn;
- Thành viên độc lập HĐQT cung cấp nhiều thông tin về thị trường, môi trường kinh doanh để đưa ra những phân tích, nhận định khách quan, giúp cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc có thêm góc nhìn để đưa ra các quyết định sáng suốt.

2. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHCĐ đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để thực hiện mục tiêu tăng trưởng và phát triển Công ty năm sau kết quả tốt hơn năm trước.

- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính kinh doanh vững mạnh hơn, kiểm soát tốt tài sản và nguồn vốn. Vốn chủ sở hữu bảo toàn và phát triển. Giá trị doanh nghiệp được khẳng định hơn trên thị trường.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

- Giám sát việc đầu tư tài sản trang thiết bị máy móc và đưa vào sử dụng tăng hiệu quả và lợi thế trong cạnh tranh từ sản xuất; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG TƯƠNG LAI

Năm 2024, đứng trước những khó khăn bối cảnh kinh tế thời kỳ hội nhập sâu rộng và toàn cầu hóa thông qua các hiệp định thương mại, hiệp ước quốc tế. Đây là điều kiện thúc đẩy sự phát triển của Công ty; Shalumi đã chuẩn bị những nguồn lực tự chủ thay đổi về kênh phân phối, mạng lưới thị trường khách hàng, gia tăng dịch vụ khách hàng, gia tăng kết nối kinh doanh giữa Nhà sản xuất – Nhà thi công – Nhà phân phối – Khách hàng để ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm và gia tăng kết nối liên kết ngành để có thêm khách hàng trong hệ sinh thái ngành nhôm.

Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ trọng yếu cho kế hoạch năm 2024 với các chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu tài chính kế hoạch năm 2024

<i>STT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Giá trị</i>
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.283
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,5
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	triệu đồng	8,5
4	Tỷ suất cổ tức chia cho các cổ đông/VĐL	%	3%

2. Về đầu tư phát triển

Bên cạnh các thiết bị máy móc hiện có để sản xuất sản phẩm nhôm thanh các dòng sản phẩm như nhôm sơn tĩnh điện, nhôm vân gỗ, nhôm Anod, nhôm Anod, nhôm Anod cao cấp vàng gold, xanh coban (các dòng sản phẩm nhôm Anod của công ty bảo hành lên tới trên 30 năm); Công ty đang tiếp tục đầu tư thêm máy móc thiết bị và nâng cấp công nghệ để đưa ra thị trường thêm dòng sản phẩm nhôm Anod cao cấp, nhôm sơn tĩnh điện bảo hành lên tới 30 năm, để đáp ứng thị trường cao cấp trong nước và xuất khẩu đi các nước Mỹ, Canada, Đức, Ấn Độ, ...

Kế hoạch đầu tư đến năm 2025, dự kiến sử dụng 40 tỷ đồng để đầu tư các máy móc thiết bị sau: Hệ thống máy đùn ép 2400 MT hoặc 2700 MT; máy phun cát, máy đánh xước, máy CNC, v.v. ; đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời để tiết kiệm chi phí và tạo ra môi trường xanh cho doanh nghiệp.

3. Kế hoạch nhân sự

Tăng cường công tác quản trị nhân lực, bộ máy tinh gọn hiệu quả, quản trị theo chức năng, nhiệm vụ và năng lực.

4. Kế hoạch thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2024

- Thù lao HĐQT là: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT là: 1.000.000 đồng/người/tháng

5. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị

5.1. Mục tiêu

- Hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh Đại hội đồng cổ đông giao phó;
- Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm tới sẽ tiếp tục tập trung mạnh vào lĩnh vực ngành hàng sản xuất kinh doanh;
 - + Nhôm nguyên liệu;
 - + Nhôm thanh định hình trong xây dựng, nội ngoại thất;
 - + Nhôm thanh công nghiệp;
 - + Nhôm gia công cơ khí.
 - + Nhôm gia dụng công nghiệp;
- Cơ cấu sản lượng tiêu thụ: 40% Nhôm xây dựng, 15% Nhôm nguyên liệu, 25% Nhôm công nghiệp, 20% Nhôm xuất khẩu;
- Cơ cấu thị trường:
 - + Thị trường nội địa: Miền Bắc 40%, Miền Trung 25%, Miền Nam 15%;
 - + Thị trường xuất khẩu: Mỹ và các nước EU 20%.
- Cơ cấu sản phẩm:
 - + Nhôm hệ công nghệ truyền thống sơn tĩnh điện, anode công nghệ truyền thống: 40%
 - + Nhôm hệ cao cấp sơn tĩnh điện bảo hành 10, 20, 30 năm; Sơn Liquide (sơn nước): 25%;
 - + Nhôm Anode công nghệ xi mạ màu cao cấp hàng đầu Việt Nam: 25%
- Mục tiêu Shalumi thương hiệu hàng đầu, thị trường trải rộng 3 miền Bắc – Trung – Nam với sản phẩm phong phú về kiểu dáng mẫu mã, đa dạng phân khúc thị hiếu khách hàng và đẩy mạnh được xuất khẩu ra thị trường thế giới.
- Tiếp tục nghiên cứu đưa ra các sản phẩm mới độc đáo Shalumi như các hệ nhôm Anod cao cấp bảo hành từ 20 năm lên đến trên 50 năm cho các màu Nâu đồng, Vàng Gold, Xanh Coban, Đen bóng ED, v.v. trên các hệ nhôm thang máy, hệ cửa nhôm xây dựng và hệ nội thất ngoại thất. Bên cạnh đó, Công nghệ Anode phun cát xi mạ màu bề mặt mới; Nhôm sơn tĩnh điện kháng muối bảo hành bề mặt sản phẩm 20 năm sẽ tiếp tục tung ra thị trường các dải màu sắc chất lượng, gây sức ảnh hưởng mạnh mẽ, dẫn đầu xu hướng thị trường.

5.2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty bám sát các mục tiêu kế hoạch năm 2024 triển khai từng tháng, từng quý, kiểm tra, giám sát, đánh giá các kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, hiệu quả để đảm bảo đạt được kế hoạch đề ra;
- **Công tác Quản trị Tài chính:** Chuẩn bị và đáp ứng đủ nguồn vốn cho nhu cầu vốn lưu động và đầu tư máy móc thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- **Công tác Quản trị Nhân lực:** Nâng cao công tác quản trị nhân sự theo năng lực và chức năng. Xây dựng đội ngũ lao động quản trị tinh gọn, có trình độ chuyên môn tay nghề giỏi thực hiện kỷ luật lao động, nội quy quy định của Công ty tạo tiền đề phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong Sản xuất kinh doanh;
- **Công tác quản trị Thương mại:** Chú trọng công tác Marketing phát triển thị trường, mở rộng kênh phân phối, nâng cao thương hiệu;

Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và phát triển thị trường tiêu thụ, nâng cao chất lượng sản phẩm, quản trị giá thành;

- **Quản trị sản xuất:** Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí, tạo tăng lợi thế cạnh tranh; phát động các phong trào thi đua lao động sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, tìm ra các nhân tố tích cực điển hình tiến tiến từ đó nhân rộng và áp dụng vào Sản xuất nhằm tăng năng suất lao động;

Trên đây là báo cáo hoạt động và công tác giám sát của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của HĐQT. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo.

Kính chúc Quý cổ đông và Quý vị đại biểu mạnh khỏe, chúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Quỳnh Thụ

SỐ: 05/2024/BC-BKS

Phủ Thọ, ngày 24 tháng 05 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
(Dự thảo)**

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty CPTĐ Nhôm Sông Hồng Shalumi;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2024 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2023 với các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023

1. Ban kiểm soát năm 2023 có 03 thành viên gồm:

- Ông: Nguyễn Văn Khiêm – Trưởng ban
- Ông Nguyễn Ngọc Chiến – Thành viên
- Ông Lưu Đức Giang – Thành viên

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023:

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2023 của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2023 theo các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2023.
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo 6 tháng và Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP.
- Trong năm 2023 Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban kiểm soát, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2023.
- Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023:

Về thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2023: Thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, thù lao Ban kiểm soát là:

1.000.000 đồng/người/tháng x 3 người = 36.000.000 đồng

Về chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023: Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.

II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát

1. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty

Ban kiểm soát đánh giá cao việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán TTP làm công ty kiểm toán. Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Ban kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông, tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty và các công ty liên quan.

Số liệu chính về tình hình tài chính tại 31/12/2023 như sau:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu tài chính	31/12/2022	31/12/2023
I. Tổng tài sản	827.630.137.471	902.805.607.387
1. Tài sản ngắn hạn	672.045.389.475	755.627.533.333
2. Tài sản dài hạn	155.584.747.996	147.178.074.054
II. Tổng nguồn vốn	827.630.137.471	902.805.607.387
1. Nợ phải trả	591.792.663.240	666.565.608.464
2. Vốn chủ sở hữu	235.837.474.231	236.239.998.923

Tổng tài sản, tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2023 là 902.805.607.387 VNĐ, tăng 9,08% (tương đương 75.175.469.916 VNĐ) so với năm 2022; Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 236.239.998.923 VNĐ.

2. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

Trong năm 2023, tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Bảng số liệu kết quả kinh doanh của một số chỉ tiêu đến ngày 31/12/2023:

Chỉ tiêu kinh doanh	Năm 2022	Năm 2023
Doanh thu thuần	1.101.118.544.290	1.068.598.981.036
Lợi nhuận trước thuế TNDN	4.325.274.518	2.463.053.378
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.414.508.977	902.524.692
Lãi cơ bản/cổ phiếu (EPS)	165,00	43,61

Công ty đã hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023

Việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023: Ngay từ đầu năm đã được Ban lãnh đạo Công ty triển khai quyết liệt, tuy nhiên do biến động của thị trường kim loại màu, thị trường bất động sản cũng như tình hình xung đột, chiến tranh tại Châu Âu, việc lưu thông hàng hoá trong nước cũng như trên thế giới khó khăn, do đó các chỉ tiêu kế hoạch của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đề ra chưa đạt, cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2023	Thực hiện năm 2023	% Kế hoạch
1	Doanh thu thuần	1.250	1.068,6	85,49
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8	0,9	11,25

4. Giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp.

- Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ Công ty, BKS đã thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty, kịp thời phản ánh, ghi nhận hoạt động của Công ty để đưa ra ý kiến tham mưu, kiến nghị tới Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong các cuộc họp định kỳ.

- Qua quá trình giám sát, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, xây dựng các định hướng, thực hiện các nghị quyết về những vấn đề chính yếu của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông

- Trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc đã thường xuyên trao đổi công việc theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty. Hội đồng quản trị và Ban điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện được đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình.

- Trường hợp cấp bách, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có thể thông tin ngay cho Chủ tịch HĐQT hay Trưởng Ban Kiểm soát hay Tổng Giám đốc để xử lý công việc kịp thời, hiệu quả.

- Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban điều hành cung cấp thông tin, báo cáo và các tài liệu theo yêu cầu một cách kịp thời nhằm phục vụ cho công tác giám sát của Ban Kiểm soát.

- Hội đồng quản trị khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ đảm nhiệm vị trí quản lý, lao động tham gia các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, khảo sát trong và ngoài nước nhằm trau dồi trình độ chuyên môn, nâng cao kiến thức quản trị, điều hành. Việc tham gia các khóa đào tạo, hội thảo không ảnh hưởng đến công việc chung của Công ty.

III. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát 2024

Căn cứ vào hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024. Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

+ Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ Công ty, quy chế của Ban kiểm soát và Pháp luật của Nhà nước;

+ Tham gia các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt, đánh giá chính xác hoạt động sản xuất kinh doanh và quy trình quản lý trong Công ty;

+ Tham gia, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

+ Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT năm 2024. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty;

+ Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ theo điều lệ hoặc đột xuất nếu cần thiết.

IV. Kết luận và kiến nghị

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành kinh doanh hiện có, chú trọng chiến lược phát triển các mặt hàng xuất khẩu và đa dạng hoá thị trường;
- Có chiến lược đầu tư thích hợp, thận trọng triển khai các lĩnh vực đầu tư mới;
- Nhập khẩu, thu mua phế liệu nhôm và các vật tư khác hợp lý trong từng giai đoạn để hạ giá thành sản phẩm;
- Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Cải thiện tỷ lệ lợi nhuận trên một cổ phiếu EPS (hiện tại thấp).

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

NGUYỄN VĂN KHIÊM



C.P.

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

Kính thưa các Quý Cổ đông!

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi, Tổng giám đốc xin nhiệt liệt chào mừng và cảm ơn toàn thể Quý Cổ đông đã dành thời gian tham dự buổi họp ĐHĐCĐ ngày hôm nay.

Căn cứ các quy định của pháp luật, căn cứ Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi, căn cứ vào Nghị quyết 221/2024/NQ-HĐQT ngày 03/05/2024 của HĐQT Công ty về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Tôi xin báo cáo trước ĐHĐCĐ về công tác điều hành, kết quả hoạt động của sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của công ty theo các nội dung như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT:
CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2023**

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Thuận lợi: Năm 2023 được sự thống nhất xây dựng định hướng của năm & chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị trong chiến lược điều tiết kinh doanh linh hoạt, bổ sung thêm ngành hàng, tiến sâu rộng vào thị trường sản phẩm ngách và nâng cấp phát triển thương hiệu đa phương tiện nổi bật trên cả nước. Chiến lược nghiên cứu sản phẩm mới và phát triển Hệ sinh thái sản phẩm ngành nhôm liên tục đã đem đến kết quả thị trường đa tầng thị hiếu khách hàng trên các hệ phân khúc sản phẩm khác nhau, chiến lược sản xuất sản phẩm nhôm chất lượng cao công nghệ Anode xi mạ màu và công nghệ sơn tĩnh điện bảo hành và thay đổi định vị thương hiệu đi kèm với chất lượng sản phẩm dịch vụ khách hàng và nâng cao giải pháp mang tới thị trường khách hàng để đồng hành phát triển.

❖ Sản phẩm của Công ty phong phú, đa dạng nên linh hoạt các dòng hàng từ: Nhôm nguyên liệu, Nhôm công nghiệp, Nhôm nội ngoại thất, Nhôm Gia công chế tạo, Nhôm sản xuất theo thiết kế, Nhôm ứng dụng vào ngành Y tế, Giáo dục, Gia dụng, Dân dụng... nhằm mục tiêu thực hiện kế hoạch kinh doanh đã đề ra không bị ảnh hưởng sâu khi xây dựng bất động sản bị trì trệ. Trong kế hoạch phát triển trung hạn, dài hạn của Công ty, Ban tổng giám đốc điều hành Công ty luôn bám sát mục tiêu, linh hoạt điều chỉnh các chiến lược hành động và sử dụng tối đa năng lực của Doanh nghiệp, của CBCNV, đồng thời sử dụng tất cả tư duy chiến lược vận hành để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

từng tháng, quý, năm 2023 mặc dù diễn biến của nền kinh tế lạm phát trên diện rộng của thế giới và Việt Nam.

❖ **Khó khăn:** Năm 2023 là một năm khó khăn chung của Kinh tế thế giới với sự giảm sút cả tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư. Tỷ giá hối đoái biến động tăng cao, lãi suất Ngân hàng điều chỉnh tăng liên tục, thị trường Bất động sản và xây dựng bị thắt chặt nguồn vốn, trái phiếu bị yếu thanh khoản, giá nhôm nguyên liệu thay đổi liên tục trong năm và ngành vật liệu xây dựng sức mua chậm kéo theo cạnh tranh khốc liệt trên thị trường về giá giảm. Mọi kế hoạch sản xuất kinh doanh đều phải điều chỉnh linh hoạt thường xuyên, liên tục để ứng biến với những biến động khó lường, khó dự đoán. Lạm phát kinh tế, suy thoái các ngành khiến chiến lược kinh doanh dài hạn phải chia nhỏ để thực hiện, đồng nghĩa với đó là chia nhỏ mục tiêu, chia nhỏ kế hoạch.

2. Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

2.1. Kết quả SXKD năm 2023:

Bảng đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	So với năm 2022 (%)	So với KH 2023 (%)
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.250	1.068	1.101	97%	85%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8	0,9	3,4	26%	11%
3	Tiền lương bình quân/người/tháng	triệu đồng	8,5	8,5	8,5	100%	100%
4	Cổ tức của các cổ đông	%	3		0	0	0

2.2. Công tác đầu tư:

- Trong năm 2023 Công ty đã đầu tư mua sắm tài sản máy móc thiết bị và sửa chữa một số hàng mục tài sản cố định, với tổng mức đầu tư là: 8 tỷ đồng; Trong đó:

- **Tài sản cố định mua mới:** 5.746 triệu đồng; Gồm:

- + Mua máy cắt dây tia lửa điện: 264 triệu đồng;
- + Mua máy Xung tia lửa điện : 202 triệu đồng;
- + Mua 02 quạt Emax : 170 triệu đồng;
- + Mua máy phun cát : 2.189 triệu đồng;
- + Mua máy làm lạnh nước : 902 triệu đồng;
- + Thiết bị sản xuất nhôm Anod-ED: 1.284 triệu đồng
- + Mua máy phay CNC : 735 triệu đồng;

- **Sửa chữa cải tạo Máy móc thiết bị:** 2.297 triệu đồng;

Trong đó:

- + Thi công cải tạo mái nhà Đúc : 1.835 triệu đồng;

- + Mua Bảo hiểm dây truyền, thiết bị : 207 triệu đồng;
- + Sửa chữa máy nén khí, bơm thủy lực : 255 triệu đồng;

Việc đầu tư trên là nhân tố chủ động nhằm mục đích bổ sung trang thiết bị công nghệ, nâng cấp hệ thống máy móc trong sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, sản xuất sản phẩm mới, đáp ứng các đơn hàng xuất khẩu cũng như trong nước, đa dạng hóa sản phẩm,

2.3. Công tác tổ chức đời sống, việc làm, tiền lương và chế độ, chính sách;

*** Công tác tổ chức đời sống:**

Công ty luôn đặt mục tiêu quan tâm đến người lao động đảm bảo việc làm bền vững, nâng cao mức sống, cải thiện điều kiện làm việc của người lao động;

Văn phòng trụ sở làm việc Công ty khang trang, đầy đủ tiện nghi và phong cách năng động. Môi trường, cảnh quan Công ty được quy hoạch xanh, sạch, đẹp. Nơi làm việc tại các Phân xưởng khang trang sạch đẹp đảm bảo tiếng ồn, tiếng rung vừa phải, hệ thống thông gió thoáng mát, không khí trong sạch, đầy đủ ánh sáng và nước sạch cho CB,CNV làm việc, thực hiện Nguyên tắc quản lý 5S tại nơi làm việc.

Tạo động lực động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân thi đua lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ghi nhận, biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân lao động, góp phần vào sự phát triển của Người lao động, Công ty/đất nước

*** Đảm bảo việc làm, Tiền lương và chế độ, chính sách;**

- 100% CBCNV đều được ký kết hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc Công ty theo đúng quy định của Luật lao động;

Công ty luôn duy trì đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định, không nợ đọng tiền lương và chế độ chính sách đối với người lao động;

- Năm 2023 công ty nộp các chế độ bảo hiểm là: 5,7 tỷ đồng;

Các chế độ BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, BH tai nạn lao động, chăm sóc sức khỏe cho người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng hạn, không nợ bảo hiểm.

- Công ty luôn chăm lo đời sống sức khỏe người lao động, thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội đối với CBCNV. Những bữa ăn ca thực đơn phong phú, đảm bảo sạch, an toàn vệ sinh thực phẩm và đầy đủ chất dinh dưỡng.

Tổng số tiền ăn ca năm 2023 cho người lao động là: 987 triệu đồng.

Nhằm tái tạo sức lao động, động viên và tiếp thêm tinh thần sức khỏe và niềm vui trong công việc, trong cuộc sống, hàng năm Công ty có tổ chức cho toàn thể CBCNV đi tham quan nghỉ mát ở các khu du lịch, thể hiện sự quan tâm cho người lao động;

- Nữ CBCNV Công ty được quan tâm: Được bố trí công việc phù hợp với sức khỏe, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành tốt công việc cơ quan và đảm việc nhà.

- Các ngày lễ 8/3 và ngày 20/10 Lãnh đạo Công ty cùng Công đoàn Công ty tổ chức gặp mặt, tặng quà, góp phần động viên nữ CBCNV thêm phấn khởi, thêm động lực trong lao động sản xuất.

- Công tác công đoàn trong công ty cũng luôn hướng tới người lao động, dung hoà mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của hai bên, hài hòa mối quan hệ để cùng phát triển, giữ ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Toàn thể CB,CNV, tư thân phụ mẫu, con đẻ ốm đau đều được Công đoàn thăm hỏi chu đáo.

- Ngày tết thiếu nhi, Ngày tết trung thu Công ty tổ chức gặp mặt và tặng quà cho con em cán bộ công nhân viên và các cháu có thành tích xuất sắc trong học tập ở các cấp. Kết thúc năm học Công ty có tổ chức Thưởng cho các con có thành tích xuất sắc trong học tập tổng số tiền là: 37,5 triệu đồng.

- Các trường hợp ốm đau, thai sản, được công ty quan tâm, giải quyết kịp thời các chế độ, thăm hỏi động viên đầy đủ.

- Năm 2023 Công ty đã được BHXH duyệt chi ốm đau thai sản với số tiền là: 127,5 triệu đồng.

- CBCNV và gia đình gặp khó khăn đột xuất đều được Công đoàn Công ty xét trợ cấp kịp thời mức chi từ 500.000 đồng/lần/người; Các đối tượng Thương binh, gia đình liệt sỹ, bộ đội chuyển ngành về công tác tại đơn vị được quan tâm thăm hỏi tặng quà nhân các ngày 27/7, 22/12 và dịp Tết nguyên đán.

- Công tác An toàn – Vệ sinh lao động, Phòng chống cháy nổ:

Được Công ty trú trọng quan tâm, cấp phát trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ. Với mục tiêu cải thiện điều kiện, môi trường lao động. Phòng chống tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho con người; Bồi dưỡng hồi phục kịp thời và duy trì sức khỏe, khả năng lao động để người lao động yên tâm công tác và gắn bó với Doanh nghiệp. Trong năm qua không để xảy ra tai nạn lao động nặng, công tác phòng chống cháy nổ được đảm bảo an toàn.

- Tổng chi phí cho công tác Bảo hộ lao động: 264 triệu đồng;

Trong đó:

+ Chi mua trang phục BHLĐ và tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy: 183 triệu đồng.

+ Chi phí Quan trắc môi trường bên trong và bên ngoài: 81 triệu đồng.

- Công tác an ninh trật tự, trong Công ty được duy trì nghiêm túc; Bảo vệ 24/24 giờ, cả năm không để xảy ra trộm cắp tài sản và các vụ việc tiêu cực.

2.4. Các phong trào thi đua, sáng kiến cải tiến kỹ thuật:

Phát huy tinh thần thi đua, nhằm nâng cao năng suất lao động, quản trị hiệu quả các chi phí phát sinh nhằm gia tăng lợi thế cạnh tranh về giá thành sản phẩm.

Năm 2023, toàn Công ty đã có 02 đề tài, giải pháp, sáng kiến đem lại giá trị làm lợi là trên 200 triệu đồng/năm; của nhóm tác giả: Phòng Kỹ thuật Công nghệ; Nhà máy Cán ép 1 (có 01 giải pháp đã đạt Giải Nhì Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Phú Thọ năm 2023) và được trao tặng 25 triệu đồng;

Công ty không ngừng cải tiến các mẫu mã sản phẩm mới chất lượng cao phù hợp với nhu cầu khách hàng trong nước và xuất khẩu ra nước ngoài. Nhôm anode công nghệ cao cấp của Shalumi bảo hành chất lượng từ 20 năm lên tới 50 năm.

Các Dây truyền nhôm Sơn tĩnh điện của Công ty được các hãng sơn PPG (của Tập đoàn PPG Mỹ), Jotun (thương hiệu quốc tế đến từ Na Uy), Đôngtai (Thương hiệu đến từ

Trung Quốc), ... cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất Nhôm độ bền cao từ 10 năm lên đến 50 năm. Sản phẩm chất lượng cao của Shalumi không chỉ đa dạng màu sắc, phong phú kiểu dáng mà còn đảm bảo kháng chịu thời tiết, chống ô xi hóa bạc màu, thích ứng được với môi trường vùng biển, thân thiện môi trường, ... Thị trường của Công ty đã phủ rộng khắp các tỉnh thành cả nước và xuất khẩu đi Mỹ và một số nước thuộc EU,...

II. DƯ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN:

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1. Lợi nhuận sau thuế năm 2023:	902.524.692
2. Phân phối lợi nhuận dự kiến như sau:	902.524.692
+ Trích Quỹ đầu tư phát triển	902.524.692
+ Trích quỹ Dự phòng Tài chính	0
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0
+ Chia cổ tức (%)	0

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang bị ảnh hưởng liên tiếp của Đại dịch covid và Lạm phát suy thoái kinh tế. Trong bối cảnh Bất động sản, xây dựng còn khó khăn kéo theo ngành vật liệu xây dựng trong đó có ngành nhôm gặp nhiều thách thức. Công ty cần trích quỹ đầu tư phát triển, trích quỹ dự phòng tài chính, trích quỹ khen thưởng phúc lợi,... nhằm tập trung nguồn lực phát triển sản xuất kinh doanh vững chắc nội lực.

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT:

Trong năm qua, đường lối chỉ đạo và điều hành sản xuất của Ban Tổng Giám đốc là đúng đắn, chuyên sâu vào trong tâm việc Quảng bá thương hiệu, phủ sóng toàn phần trên khắp các tỉnh thành thông qua các Showroom giới thiệu và cung cấp sản phẩm, kênh phân phối sản phẩm, đồng thời mở rộng thị trường xuất khẩu ra nước ngoài bằng những sản phẩm Anod cao cấp, khẳng định hành trang cốt lõi về năng lực sản xuất sản phẩm, năng lực nhân sự, năng lực thị trường, năng lực tài chính để sẵn sàng đón bắt những cơ hội tăng và chào đón những đối tác khách hàng lớn hợp tác phát triển ở thị trường trong nước và Quốc tế trong những năm tiếp theo.

- **Về bán hàng:** Nhìn lại năm 2023, có thể nói rằng đó là một năm đầy thử thách. Tình hình dịch bệnh; Chiến tranh thế giới đã tác động đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội làm cho việc sản xuất kinh doanh của toàn ngành kinh tế ảnh hưởng nói chung và việc sản xuất - bán hàng của Công ty nói riêng.

Thị trường trong nước rất nhiều nhà máy Nhôm mới ra đời, sự cạnh tranh thị phần tiêu thụ nhôm thanh trong nước diễn ra gay gắt; Tình hình lạm phát tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, buộc các chính phủ phải thắt chặt chính sách tiền tệ; dẫn đến lãi suất ngân hàng tăng trong các tháng cuối năm đã tạo ra một môi trường kinh doanh đầy biến động. Với bản lĩnh, trí tuệ và kinh nghiệm, Ban Tổng Giám đốc đã phát huy mọi năng lực, nỗ lực vượt bậc để điều tiết kế hoạch kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu nhôm thanh ra thị trường nước ngoài.

- Về Thương mại: Sản phẩm mới và công tác Marketing:

Công tác đầu tư chiều sâu về nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đúng hướng, Marketing đúng đích đã phát huy được hiệu quả, sản phẩm nhôm định hình của Công ty đã có nhiều thế mạnh trong lợi thế cạnh tranh trong thị trường khốc liệt ngày nay.

Công ty tập trung đẩy mạnh sản phẩm nhôm thanh cao cấp công nghệ Anode và anodizing đưa sản phẩm Nhôm Sông Hồng cao cấp thương hiệu Shalumi. Shalumi Luxury, Shalumi Anode, SHACO chiếm lĩnh thị hiếu khách hàng, đẩy mạnh tiêu dùng thị trường trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu ra thị trường thế giới.

- Về nhân sự:

Năm 2023, Công ty cơ cấu nhân sự cả về lượng và chất. Tinh giảm gọn nhẹ các vị trí dôi dư; Người lao động trong công ty được đào tạo, và đào tạo lại, phát triển nâng cao trình độ, việc làm đảm bảo và thu nhập bình quân của cả Công ty đạt mức trung bình cao. Người lao động trong công ty hiểu về trách nhiệm của của mình và vai trò đóng góp cho sự phát triển Công ty.

- Về sản xuất:

Nguyên liệu đầu vào của Công ty chủ yếu là phôi nhôm (nhôm thỏi và nhôm billet), chiếm gần 80% cơ cấu giá thành sản xuất của Công ty. Nguồn cung cấp phôi nhôm hiện tại Công ty vẫn phải nhập khẩu nguyên liệu phôi nhôm từ nước ngoài, bao gồm các nước: Malayxia, Singapore, Ấn độ, Úc, Taiwan, Singapore,... Nguồn nguyên liệu đầu vào biến động sẽ ảnh hưởng lớn đến chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm của Công ty.

Cụ thể, trong trường hợp giá nhôm thế giới biến động tăng giảm không theo chu kỳ trong khoảng thời gian 1-2 tháng từ khi Công ty ký hợp đồng nhập khẩu, mở L/C đến khi nguyên liệu về đến, sự tăng giảm chi phí sản xuất và ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất của công ty

Tuy nhiên, kế hoạch kinh doanh được thông suốt tới các Lãnh đạo quản lý cấp trung trong điều hành sản xuất để phối hợp các phòng ban, bộ phận, phân xưởng nhằm thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh phục vụ Bán hàng. Bên cạnh nỗ lực đó, Năng suất lao động bình quân của Công ty chưa cao, tỉ lệ phế liệu, hao hụt trong sản xuất ở một số bộ phận còn cao, hiệu quả sản xuất kinh doanh đạt được chưa tương xứng với tiềm năng hiện có của đơn vị.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG CỦA CÔNG TY:

❖ Thuận lợi:

Công ty có bề dày 25 năm kinh nghiệm trong ngành sản xuất nhôm thanh, nhất là nhôm Anode công nghệ cao cấp ứng dụng cho nhôm xuất khẩu, nhôm công nghiệp và nhôm hệ xây dựng xu hướng mới hiện nay.

Thương hiệu của Công ty uy tín trên thị trường tạo tiền đề để gia tăng hợp tác, kết nối, xúc tiến sản phẩm trong sản xuất kinh doanh.

Đội ngũ cán bộ, công nhân viên của công ty có năng lực chuyên môn tay nghề cao trong sản xuất tạo lợi thế trong việc nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm.

Các điều kiện xuất khẩu và năng lực xuất khẩu của Công ty đã trang bị đầy đủ để khai thác lợi thế chiến lược gia tăng xuất khẩu.

Giấy phép nhập khẩu phế của Công ty cũng là một thế mạnh trong ngành để nhập nguồn nguyên liệu này gia tăng chuỗi cung ứng hàng hoá trong thương mại quốc tế về nguyên liệu và cũng gia tăng năng suất của xưởng đúc Billet.

Các dây chuyền công nghệ sơn tĩnh điện của Công ty hoàn toàn đáp ứng được điều kiện sản xuất nhôm sơn tĩnh điện chất lượng bảo hành từ 10 năm lên đến 30 năm.

❖ **Khó khăn:**

Năm 2024, Kinh tế thế giới năm 2024 được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp khó lường, tăng trưởng kinh tế thương mại đầu tư toàn cầu tiếp tục có xu hướng chậm lại. Tuy nhiên, năm 2024 là năm nằm trong cột mốc quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu Công ty lọt vào top thương hiệu Quốc gia, Hàng Việt Nam Chất lượng cao, Sao vàng đất Việt, Thương hiệu toàn cầu,... Và đồng thời là tiến trình Công ty lên một tầm cao mới đủ sức hợp tác liên doanh liên kết sản xuất kinh doanh thương mại đa sắc thái của ngành Nhôm, công nghiệp phụ trợ và sản phẩm bổ sung trong ngành.

Không chủ quan với tình hình chiến tranh thế giới xảy ra làm diễn biến kinh tế thế giới bất định, bất lường và bất chắc,... khó dự đoán. Bởi phần lớn nguyên liệu đầu vào của Công ty đều phải nhập khẩu, tình hình lạm phát tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, chính phủ thắt chặt chính sách tiền tệ, hạn chế dự án bất động sản; lãi suất ngân hàng tăng vọt trong các tháng cuối năm 2023, đã tạo ra một môi trường kinh doanh đầy biến động khó khăn. Khó khăn sẽ tăng thêm nếu thị trường bất động sản không được tháo gỡ khó khăn một cách mạnh mẽ.

Thị trường tiêu thụ luôn là bài toán khó khăn nhất đối với các doanh nghiệp thuộc ngành nhôm. Tác động từ sự bất ổn của tình hình kinh tế thế giới (suy thoái, lạm phát, khủng hoảng tài chính kéo dài, v.v...) ảnh hưởng mạnh đến tình hình kinh tế của nhiều nước nhất là các nước đang phát triển. Bên cạnh đó nhôm Trung Quốc nhập khẩu về Việt Nam vẫn còn nhiều và tâm lý người tiêu dùng Việt Nam thích dùng “Nhôm Nhập Khẩu” cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc tiêu thụ sản phẩm Nhôm trong nước; Mặt khác, việc chuyển dịch đầu tư vốn FDI từ Trung Quốc về Việt Nam để mở Nhà máy sản xuất nhôm nhằm chuyển dịch môi trường sản xuất, phát triển thị trường tại Việt Nam và tráng men xuất khẩu sẽ gây thêm khó khăn cho thị trường Việt Nam xuất khẩu nếu bị chống phá giá hàng xuất xứ của Việt Nam sang Mỹ và các nước EU.

Đặc thù là Nhà Máy sản xuất nhôm cần vốn lưu động lớn, nguồn vốn hoạt động SXKD chủ yếu bằng nguồn vốn vay của Ngân hàng, lãi suất ngân hàng tăng cao.

Đội ngũ công nhân viên tuy đã có nhiều năm kinh nghiệm, nhưng chưa quyết tâm cao để đổi mới tư duy trong sản xuất, chưa phát huy hết khả năng và trách nhiệm của mình, dẫn đến trong sản xuất tiêu hao nguyên vật liệu và tỷ lệ phế liệu còn cao.

Từ những nguyên nhân trên dẫn đến giá thành sản phẩm còn khá cao, gây khó khăn trong việc cạnh tranh về giá bán trên thị trường, khả năng cạnh tranh bị hạn chế.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

a) Những mục tiêu chủ yếu:

<i>STT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Giá trị</i>
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.283
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,5
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	triệu đồng	8,5
4	Tỷ suất cổ tức chia cho các cổ đông/VĐL	%	3%

Đề đạt được các mục tiêu trên, toàn thể CBCNV là các cổ đông của Công ty theo chức năng nhiệm vụ của mình tiếp tục phấn đấu:

✓ Bộ phận sản xuất: Làm chủ công nghệ; Không ngừng nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm định mức tiêu hao, vật tư và đảm bảo an toàn lao động tuyệt đối trong sản xuất, cụ thể là:

✓ + *Phân xưởng Đúc phấn đấu:*

✓ Tiêu hao Dầu: - Đúc: ≤ 65 lít dầu /tấn.

✓ - Ủ đồng hoá: ≤ 30 lít dầu /tấn

✓ + *Phân xưởng Cán ép phấn đấu:* Tỷ lệ phế liệu dưới 17%.

✓ + *Phân xưởng Ôxy hoá phấn đấu:* - Sản phẩm hỏng $\leq 1\%$

✓ Các phòng ban chức năng: phấn đấu nâng cao hiệu quả công tác, quản lý, sử dụng tốt và tiết kiệm các thiết bị văn phòng.

b) Về đầu tư phát triển:

Bên cạnh các thiết bị máy móc hiện có để sản xuất sản phẩm nhôm thanh các dòng sản phẩm như Nhôm Sơn tĩnh điện, nhôm Vân Gỗ, Nhôm Anod, nhôm Anod cao cấp vàng Gold, xanh Coban (các dòng sản phẩm nhôm Anod của công ty bảo hành lên tới trên 30 năm); Công ty đang tiếp tục đầu tư thêm máy móc thiết bị và nâng cấp công nghệ để đưa ra thị trường thêm dòng sản phẩm nhôm Anod cao cấp, nhôm Sơn tĩnh điện bảo hành lên tới 30 năm, để đáp ứng thị trường cao cấp trong nước và xuất khẩu đi các nước Mỹ, Canada, Đức, Ấn độ...

Kế hoạch đầu tư đến năm 2025, dự kiến đầu tư thêm các máy móc thiết bị sau:

Hệ thống máy CNC phục vụ sản xuất các sản phẩm chất lượng cao và sản phẩm chi tiết,

Cải tiến Xưởng Gia công cơ khí để sản xuất Sản phẩm xuất khẩu,

Tăng máy sản xuất sơn theo công thức pha màu tự động,

Thêm máy đùn ép 2400 MT.

Đầu tư thêm dây truyền đúc Nhôm thổi ADC;

Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời để tiết kiệm chi phí và tạo ra môi trường xanh cho doanh nghiệp.

c) Công tác bán hàng:

- Làm tốt công tác tiếp thị, mở rộng thị trường và chú trọng đến thị trường nhôm công nghiệp sản xuất theo đơn đặt hàng là chủ yếu.

- Có cơ chế bán hàng linh hoạt phù hợp với sở thích, thị hiếu, tâm lý người tiêu dùng đối với từng vùng, miền.
- Phân đầu đảm bảo kế hoạch tiêu thụ sản phẩm hàng tháng đạt kế hoạch đã đề ra, tăng tỷ trọng bán hàng nhôm Anode cao cấp và xuất khẩu ra nước ngoài.
- Phòng Kinh doanh chủ trì, phối hợp với phòng TCKT để làm tốt việc đối chiếu, thu hồi công nợ, kiên quyết không để phát sinh tình trạng nợ đọng kéo dài, có biện pháp tích cực để xử lý dứt điểm những khoản nợ tồn đọng.

2. Tổ chức đời sống CBCNV và thực hiện các chế độ chính sách với người lao động:

- Tích cực cải thiện điều kiện lao động, giữ gìn vệ sinh nơi làm việc sạch sẽ và thông thoáng. Trang bị đủ dụng cụ bảo hộ lao động, thường xuyên kiểm tra An toàn vệ sinh an toàn trong Công ty.
- Tổ chức tốt bữa ăn giữa ca đảm bảo về chất và lượng, chú trọng đối với công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm. Duy trì thường xuyên chế độ bồi dưỡng độc hại, phục vụ ca 3, đảm bảo nước uống hiện trường.
- Duy trì và đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, công tác lao động nữ; Tổ chức cho các CBCNV có thành tích đi thăm quan, nghỉ mát theo khả năng nguồn quỹ phúc lợi của Công ty.
- Trả lương hàng tháng đầy đủ và kịp thời cho người lao động.
- Thực hiện tốt việc: ký kết hợp đồng lao động, chế độ BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, nghỉ dưỡng sức đối với người lao động theo quy định của nhà nước.
- Duy trì công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt cho CBCNV trong toàn Công ty.
- Làm tốt công tác đào tạo, nâng lương, nâng bậc cho CBCNV dưới nhiều hình thức, từng bước nâng cao tay nghề cho CBCNV để nâng cao năng suất lao động.
- Giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực công ty, đảm bảo cho người lao động được yên tâm sản xuất và công tác.
- Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức quần chúng: Công đoàn, Đoàn thanh niên trong Công ty hoạt động đạt hiệu quả.
- Quan tâm đúng mức đến công tác xã hội, chính quyền phối hợp với công đoàn xét trợ cấp kịp thời cho các đối tượng gặp khó khăn, các gia đình thương binh, liệt sỹ; Động viên cán bộ CNV đóng góp ủng hộ các quỹ từ thiện, ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ vì người nghèo...

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Để hoàn thành kế hoạch kinh doanh trọng yếu của năm 2024, Công ty định hướng và đề ra các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện như sau:

- 1. Tăng cường công tác quản trị điều hành** theo từng mục tiêu, chiến lược cụ thể, rõ ràng và kiên định để đạt được hiệu quả cao nhất.
 - 2. Tăng chất lượng sản phẩm và quản trị chất lượng sản phẩm** để cạnh tranh bền vững trên thị trường, tạo tăng việc làm; tăng năng suất lao động để quản trị giá thành, tạo tăng được thu nhập.
- + Tăng cường trách nhiệm của cán bộ quản lý, đẩy mạnh công tác kiểm tra đảm bảo tính hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

+ Có kế hoạch cung cấp kịp thời và ổn định, đảm bảo chất lượng nhôm nguyên liệu và các nguyên vật liệu khác với giá cả hợp lý theo từng thời điểm, phân đầu luôn có lượng vật tư dự trữ hợp lý để chủ động sản xuất liên tục.

+ Thường xuyên rà soát lại các định mức khoán, đảm bảo công khai phù hợp sát với thực tế.

+ Động viên khuyến khích CBCNV phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

+ Tăng cường kiểm tra bảo dưỡng, rà soát, các loại vật tư, máy móc thiết bị, để có kế hoạch mua dự phòng, đáp ứng kịp thời cho sản xuất. Thực hiện nghiêm ngặt quy trình công nghệ sản xuất, an toàn lao động.

3. Kiên định với chiến lược phát triển bền vững thông qua việc chuyển dịch định hướng xuất khẩu dựa trên năng lực cốt lõi về công nghệ, máy móc, trang thiết bị đã đầu tư hoàn thiện để sản xuất sản phẩm thích hợp cho nhu cầu quốc tế, Công ty có đầy đủ năng lực xuất khẩu.

4. Tiếp tục đầu tư Nhà máy xanh theo đúng lộ trình 2024 -2026 trở thành nhà máy xanh,, năng lượng sạch, giảm phát thải cacbon. Thúc đẩy điều kiện đáp ứng đầy đủ của Nhà máy tiêu chuẩn sản xuất sản phẩm xuất khẩu và trở thành nhà máy sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường.

5. Tiếp tục đẩy nhanh công tác chuyển đổi số trong sản xuất và ứng dụng toàn diện trong vận hành, nâng cao sự kết hợp hoàn hảo giữa 2 yếu tố nòng cốt là :” Nhân lực và công nghệ”

6. Tiếp tục chiến lược phát triển doanh nghiệp sản phẩm tuần hoàn trong ngành và ngành liên quan trong sản xuất kinh doanh sản phẩm luyện đúc Billet đến sản phẩm nhôm thanh, bột sơn và hoá chất. Các ứng dụng sản phẩm trong ngành xây dựng, nội thất, ngoại thất, gia dụng, y tế, dân dụng, công nghiệp, chế tạo, tiểu công nghiệp và trang trí, Ngành thang máy, Ngành năng lượng mặt trời,...

7. Chiến lược làm giàu Big data khách hàng từ kênh Nhà máy đến Nhà phân phối, Đại lý bán buôn, Đại lý bán lẻ, Xưởng thợ sản xuất gia công cơ khí,...với hệ sinh thái sản phẩm dài hạn, khai thác sâu đối tác khách hàng tiềm năng.

8. Đảm bảo nguồn vốn trong sản xuất kinh doanh:

+ Tiếp tục định hướng quá trình tăng vốn điều lệ vào thời điểm thích hợp để huy động vốn giảm dư nợ vay ngân hàng và có kế hoạch vay hợp lý hạn mức tín dụng.

+ Luôn có các biện pháp quản trị rủi ro, tích cực thu hồi công nợ, không có nợ xấu.

9. Kiên định với mục tiêu tối đa hoá lợi nhuận thông qua việc tăng trưởng xuất khẩu, cải thiện tỷ suất lợi nhuận trên sản phẩm Anode chất lượng cao và các sản phẩm thế mạnh của tập đoàn.

10. Định hướng phát triển tăng nhân lực theo hướng nhân sự trẻ, năng động, giỏi công nghệ, giao tiếp Tiếng Anh, quy hoạch nhân sự nguồn, đẩy mạnh sự phát triển hiệu quả công việc mỗi khối phòng ban, bộ phận, phân xưởng, tăng cường công tác tự đào tạo theo chỉ dẫn từ người lãnh đạo, quản lý đào tạo nhân viên.

11. Chiến lược phát triển thương hiệu phát triển rộng rãi trên toàn quốc, tăng cường quảng bá và xúc tiến sản phẩm thông qua Hội trợ thương mại, trung tâm xúc tiến thương mại quốc tế,...

12. Tích cực bồi đắp giá trị Văn hoá doanh nghiệp một cách sâu rộng, kết nối văn hoá

Doanh nghiệp với chiến lược điều hành, thúc đẩy sứ mệnh cá nhân gắn liền với tổ chức trong lao động, sản xuất và thương hiệu Công ty.

Kính thưa đại hội! Công ty cổ phần Tập đoàn nhôm Sông Hồng Shalumi đã rất tích cực để thành công những mục tiêu đầy thách thức của năm tài chính 2023. Thành quả này đã tạo nên niềm tin nhìn thấy rõ những bước đi đúng hướng trong đầu tư máy móc trang thiết bị trong chuyên môn cơ cấu sản phẩm, trong chuyển dịch định hướng xuất khẩu để bước vào năm kế hoạch 2024 vững vàng bản lĩnh hơn, thế thời hơn tiến tới thành công tốt hơn tại bối cảnh này với những sự chuẩn bị đầy sáng suốt trước những cơ hội mở rộng.

Trên đây là những nội dung cơ bản về việc đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ công tác khác trong năm 2023 của Công ty, kiểm điểm hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong năm qua, dự kiến các mục tiêu nhiệm vụ và các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Tại Đại hội này, Công ty cũng xin gửi lời tri ân sâu sắc đến Quý cổ đông đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi. Để khẳng định niềm tin vượt qua thách thức của môi trường kinh tế trong và ngoài nước, sự cạnh tranh trong ngành ngày càng cao, bằng sự quyết tâm và sự đoàn kết của toàn thể CBCNV cùng sự ủng hộ của Quý cổ đông, Hội đồng quản trị. Ban tổng giám đốc sẽ hết sức nỗ lực cố gắng để tự tin thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2024.

Kính chúc sức khỏe các đồng chí Đại biểu và toàn thể Đại hội, chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Thắng

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023 (đồng)
1	Tổng tài sản	902.805.607.387
2	Nợ phải trả	666.565.608.464
3	Nguồn vốn chủ sở hữu	236.239.998.923
4	Doanh thu thuần	1.068.598.981.036
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.515.136.762
6	Lợi nhuận sau thuế	902.524.692

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 đã được đăng tải trên website Công ty <https://www.shalumi.com.vn/> tại mục Quan hệ cổ đông theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- CBTT (Website, CIMS);
- Lưu TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Quỳnh Thu

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2023 và dự kiến mức thù lao năm 2024 như sau:

- Thông qua quyết toán thù lao năm 2023 của HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT:

STT	Chức danh	Số tháng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Số lượng (người)	Tổng số tiền 12 tháng (đồng)
1	Thành viên HĐQT	12	2.000.000	5	120.000.000
2.	Ban kiểm soát (01 TV BKS kiêm Thư ký HĐQT)	12	1.000.000	03	36.000.000
Tổng cộng					156.000.000

- Thông qua kế hoạch thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2024:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Số lượng thành viên
1	Thành viên HĐQT	2.000.000	05
2	Thành viên BKS	1.000.000	02
3.	Thư ký HĐQT kiêm TV BKS	1.000.000	01

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- CBTT (Website, CIMS);
- Lưu TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Quỳnh Thụ

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1. Lợi nhuận sau thuế năm 2023:	902.524.692
2. Phân phối lợi nhuận dự kiến như sau:	902.524.692
+ Trích Quỹ đầu tư phát triển	902.524.692
+ Trích Quỹ Dự phòng Tài chính	0
+ Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	0
+ Cổ tức chia cho các cổ đông	0
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại sau khi trích lập	0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- CBTT (Website, CIMS);
- Lưu TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Quỳnh Thu

TỜ TRÌNH

V/v Ủy quyền cho HĐQT công ty chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi.

1. Một số tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán:

- Công ty Kiểm toán độc lập có uy tín, có các chuyên gia và đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các Báo cáo tài chính (“Báo cáo tài chính”) trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh theo quy định chuẩn mực kế toán (VAS), Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.
- Không xung đột về quyền lợi khi kiểm toán BCTC cho Công ty.
- Có đủ điều kiện kiểm toán Công ty niêm yết theo quy định của Pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Có mức phí phù hợp và đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024 và giao Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- CBTT (Website, CIMS);
- Lưu TK HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN NHÔM
SÔNG HỒNG
SHALUMI
TP. VIỆT TRÍ - PHÚ THỌ
NGUYỄN VĂN KHIÊM

Số: 09/2024/ĐHĐCĐ-NSH

Phủ Thọ, ngày 30 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

(V/v Ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 16/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/06/2023;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng shalumi;
- Căn cứ Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 29/06/2023.

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty đã thông qua việc sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh và Công ty cũng đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 29/06/2023. Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua việc sửa đổi bổ sung điều 4 Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh mới.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoàn thiện và ban hành toàn văn Điều lệ Công ty cổ phần Nhôm Tập đoàn Sông Hồng Shalumi.

Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện hành (*Dự thảo Điều lệ đính kèm*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Quỳnh Thu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN

NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI

Tên Tiếng Anh: **Song Hong Aluminum Shalumi Group Joint Stock Company**

Tên viết tắt: Shalumi Group

Địa chỉ: Phố Hồng Hà, Phường Bến Gót, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: 02103862644

Fax: 02103862708

E-mail:

Phú Thọ, tháng 06 năm 2024

MỤC LỤC

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	5
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	5
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	6
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty	6
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	6
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	7
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	7
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty	8
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	9
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	9
Điều 7. Cổ phiếu	9
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	10
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần	10
Điều 10. Thu hồi cổ phần.....	10
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	10
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	10
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	11
Điều 12. Quyền của cổ đông.....	11
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông.....	12
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	13
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	14
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 17. Thay đổi các quyền	16
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông...	17
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 20. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	19
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua.....	20
Điều 22. Thẩm quyền và thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	21
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	23
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	24

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.....	24
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	24
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	25
Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	26
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	27
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị	28
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	29
Điều 32. Người phụ trách quản trị Công Ty	29
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	30
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý.....	30
Điều 34. Người điều hành của Công Ty	30
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.....	30
IX. BAN KIỂM SOÁT.....	31
Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát	31
Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát.....	31
Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát.....	32
Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát.....	32
Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát.....	33
Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát	33
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	33
Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	33
Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	34
Điều 44. Các hợp đồng, giao dịch phải được ĐHCĐ, HĐQT chấp thuận.....	34
XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY.....	35
Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ.....	35
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN	36
Điều 46. Công nhân viên và công đoàn.....	36
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	36
Điều 47. Phân phối lợi nhuận	36
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN.....	37
Điều 48. Tài khoản ngân hàng	37
Điều 49. Năm tài chính.....	37
Điều 50. Chế độ kế toán.....	37
XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	37

Điều 51. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý	37
Điều 52. Báo cáo thường niên	38
XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY	38
Điều 53. Kiểm toán	38
XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP.....	38
Điều 54. Dấu của doanh nghiệp.....	38
XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY	38
Điều 55. Giải thể công ty	38
Điều 56. Thanh lý	39
XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....	39
Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ	39
XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....	40
Điều 58. Điều lệ công ty	40
XXI. NGÀY HIỆU LỰC	40
Điều 59. Ngày hiệu lực	40

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24 tháng 6 năm 2021 và được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi, sửa đổi, bổ sung thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024;

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a) *Vốn điều lệ* là tổng mệnh giá cổ phần các loại đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
 - b) *Vốn có quyền biểu quyết* là cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c) *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
 - d) *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
 - đ) *Việt Nam* là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
 - e) *Ngày thành lập* là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;
 - g) *Người điều hành doanh nghiệp* là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;
 - h) *Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - i) *Người có liên quan* là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
 - k) *Cổ đông* là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;
 - l) *Cổ đông sáng lập* là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
 - m) *Cổ đông lớn* là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
 - n) *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;
 - o) *Sở giao dịch chứng khoán* là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.
3. Các tiêu đề (Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.
4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI**

- Tên tiếng Anh: **Song Hong Aluminum Shalumi Group Joint Stock Company**

- Tên viết tắt: **Shalumi Group**

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: **Phố Hồng Hà, Phường Bến Gót, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam**

- Điện thoại: **0210 386 2644**

- Fax: **0210 386 2708**

- E-mail:

- Website: <https://www.shalumi.com.vn/>

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 55 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:

Công ty có hai người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công Ty. Công Ty luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

Người đại diện theo pháp luật thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty như sau:

a. Thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị: Phê duyệt, quyết định các nội dung và ký xác lập các giao dịch, tài liệu liên quan đối với:

+ Các nội dung, công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị (bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định đầu tư, dự án, kinh doanh bất động sản, các công việc phát sinh tại các công ty liên doanh/liên kết/có vốn góp của Công ty).

+ Các nội dung khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

b. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật đối với các công việc thuộc thẩm quyền như sau:

- Điều hành, quyết định đối với hoạt động kinh doanh, thương mại – dịch vụ và các vấn đề có liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công Ty.

- Phê duyệt, quyết định các nội dung và ký xác lập các giao dịch, tài liệu đối với:

+ Các hoạt động kinh doanh hàng ngày thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc, theo phân công/ủy quyền của Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Các nội dung khác theo quyết định của Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng quản trị.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất nhôm định hình các loại; các sản phẩm khác từ nhôm;	2511 (Chính)
2	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
3	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Kinh doanh nhôm định hình các loại; các sản phẩm khác từ nhôm;	4662
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh nhà	6810
6	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
7	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
9	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Ngoại trừ thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)	4610
10	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Ngoại trừ vật phẩm đã ghi hình)	4659
12	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299

	Chi tiết: Hoạt động xuất, nhập khẩu nhôm các loại, máy móc thiết bị, vật tư (Ngoại trừ thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)	
14	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn đầu tư và xây dựng	7110
15	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất	7410
16	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
17	Xây dựng nhà để ở	4101
18	Xây dựng nhà không để ở	4102
19	Xây dựng công trình đường bộ	4212
20	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
21	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
22	Xây dựng công trình công ích khác	4229
23	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
24	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
25	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
26	Lắp đặt hệ thống điện	4321

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:

- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng nhằm thu được lợi nhuận cao nhất cho các Cổ đông, nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động, đồng thời làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách cho nhà nước.
- Nếu bất kỳ mục tiêu nào trong số những mục tiêu này cần phải có sự chấp thuận của cơ quan quản lý thì Công ty chỉ có thể thực hiện mục tiêu đó sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty

Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trường hợp Công ty kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Công ty phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là **206.934.370.000 đồng** (bằng chữ: Hai trăm linh sáu tỷ, chín trăm ba mươi tư triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng)

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành **20.693.437** cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn (10) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn (02) tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ Trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là [07 ngày] kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban kiểm soát.

4. Tổng giám đốc.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công Ty;
- d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
- e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công Ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- g) Khi Công Ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công Ty;
- h) Yêu cầu Công Ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
- i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công Ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công Ty công bố theo quy định của pháp luật;
- l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên của Công Ty có các quyền sau:

- a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Điều 14 Điều lệ;
- b) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công Ty;

c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công Ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Công Ty Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm thỏa mãn các điều kiện theo quy định đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho Công Ty trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Các cổ đông phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

c) Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, ứng cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và/hoặc Ban kiểm soát và/hoặc các cổ đông khác đề cử. Thủ tục Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua. Cung cấp chính xác, đầy đủ thông tin địa chỉ cho Công Ty khi đăng ký mua cổ phần và/hoặc khi thay đổi thông tin địa chỉ.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công Ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công Ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công Ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ Công Ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công Ty.
4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
5. Bảo mật các thông tin được Công Ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ Công Ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công Ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
 - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công Ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
 - a) Vi phạm pháp luật;
 - b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công Ty.
8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công Ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công Ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công Ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công Ty.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
 - a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty;

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật

c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

d) Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công Ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

đ) Người triệu tập phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp; dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp, danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên; chuẩn bị tài liệu; xác định thời gian và địa điểm họp; gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản liên quan; các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Thông qua định hướng phát triển của Công Ty;

b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty;

đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty;

e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công Ty và cổ đông Công Ty;

i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công Ty;

k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

m) Phê duyệt danh sách Công Ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định Công Ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công Ty;

b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công Ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;

đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;

e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

k) Phê duyệt danh sách Công Ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định Công Ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công Ty khi xét thấy cần thiết;

l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công Ty;

m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công Ty;

o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công Ty và chỉ định người thanh lý;

p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty;

- q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- r) Công Ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
- u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 6 Điều 13 Điều lệ này.
2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự, theo mẫu quy định của Công Ty và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Trường hợp bên ủy quyền và/hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công Ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công Ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ

đồng ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công Ty không bị thay đổi khi Công Ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công Ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

đ) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi có phiếu của Công Ty niêm yết. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông

báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công Ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c) Phiếu biểu quyết;
- d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công Ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
- c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công Ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công Ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả

các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Công Ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công Ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành :

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể Công Ty;

3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2, 4, 5 Điều này và khoản 8 Điều 22 Điều lệ.

4. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp hoặc một phương thức khác được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

5. Nghị quyết của ĐHĐCĐ về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

6. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

7. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản bất kỳ lúc nào và bất kỳ nội dung nào thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

d) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về Công Ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công Ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công Ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công Ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công Ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

d) Các quy định khác theo Thông báo của Công Ty tại thời điểm gửi phiếu lấy ý kiến cổ đông.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công Ty. Biên bản kiểm phiếu có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công Ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
 - d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
 - đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
 - e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
 - g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 21 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công Ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công Ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công Ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của Công Ty khác);

đ) Lợi ích có liên quan tới Công Ty và các bên có liên quan của Công Ty;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo mẫu của Công Ty;

g) Công Ty có trách nhiệm công bố thông tin về các Công Ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Công Ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công Ty.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công Ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị có tối thiểu là năm (05) người và tối đa là mười một (11) người. Đại hội đồng cổ đông quyết định số lượng thành viên HĐQT tại từng thời kỳ.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công Ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công Ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công Ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công Ty phải đảm bảo quy định sau:

- a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công Ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;
- b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp Công Ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;
- c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp Công Ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định:

a) ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

- Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 25 Điều lệ này;
- Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này

b) ĐHĐCĐ bãi nhiệm thành viên HĐQT trong các trường hợp sau đây:

- Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

c) Khi xét thấy cần thiết, ĐHĐCĐ quyết định thay thế thành viên HĐQT; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT ngoài trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều này.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công Ty.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công Ty, có toàn quyền nhân danh Công Ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công Ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công Ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công Ty;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công Ty;

- đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công Ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công Ty;
- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công Ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công Ty; yêu cầu phá sản Công Ty;
- q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của Công Ty;
- s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán

Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công Ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công Ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công Ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công Ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công Ty.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm

công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

d) Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Công Ty.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công Ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công Ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro tại từng thời điểm. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công Ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị Công Ty

1. Hội đồng quản trị của Công Ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị Công Ty để hỗ trợ công tác quản trị Công Ty. Người phụ trách quản trị Công Ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công Ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị Công Ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty.

3. Người phụ trách quản trị Công Ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công Ty và cổ đông;
- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

- d) Tham dự các cuộc họp;
- đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công Ty;
- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Công Ty xây dựng bộ máy quản lý để điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày. Bộ máy quản lý của Công Ty chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Công Ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 34. Người điều hành của Công Ty

1. Người điều hành Công Ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác.
2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công Ty được tuyển dụng người điều hành với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công Ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công Ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công Ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Tiền lương của Tổng Giám đốc được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công Ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.
2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công Ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là ba (03) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Công Ty.
4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công Ty theo phân quyền của Hội đồng quản trị;
- b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công Ty;
- d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công Ty;
- đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công Ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công Ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
- g) Tuyển dụng lao động;
- h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Công Ty.

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định của Công Ty. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công Ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
 - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty;
 - b) Là thành viên hay nhân viên của Công Ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty trong 03 năm liền trước đó.
3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
 - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Công Ty;

d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

- a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

- 1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công Ty .
- 2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
- 3. Giám sát tình hình tài chính của Công Ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.
- 4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.
- 5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm quy định Công Ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- 6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- 7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- 8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công Ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công Ty trong giờ làm việc.
- 9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công Ty.
- 10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Công Ty.

Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công Ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công Ty.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công Ty.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công Ty, Công Ty con, Công Ty khác do Công Ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công Ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
4. Giao dịch giữa Công Ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:
 - a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các

mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn hoặc bằng 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công Ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công Ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công Ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công Ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Những chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công Ty có quyền mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

Điều 44. Các hợp đồng, giao dịch phải được ĐHĐCĐ, HĐQT chấp thuận

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với người có liên quan sau đây:

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty và người có liên quan của họ;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;

c) Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công Ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.

2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Công Ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao

dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:

a) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

4. Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều này, người đại diện Công Ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.

5. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này; người ký kết hợp đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công Ty khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

6. Công Ty phải công khai hợp đồng, giao dịch có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan.

7. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công Ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

8. Giao dịch giữa Công ty với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này phải phù hợp quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và pháp luật về chứng khoán.

XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch

phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện (bản gốc hoặc bản sao chứng thực của giấy ủy quyền); giấy ủy quyền được thực hiện theo mẫu của Công ty (nếu có).

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 46. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, chấm dứt hợp đồng lao động, chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và những người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 47. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền,

Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 48. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 49. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 hằng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hằng năm.

Điều 50. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 51. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.

3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 52. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 53. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình các báo cáo đó cho Hội đồng quản trị. Thời hạn lập báo cáo phải phù hợp với quy định của pháp luật về báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP

Điều 54. Dấu của doanh nghiệp

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).

3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 55. Giải thể công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;

b) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 56. Thanh lý

1. Tối thiểu 06 (sáu) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

a) Các chi phí thanh lý;

b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

c) Nợ thuế;

d) Các khoản nợ khác của Công ty;

đ) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

a) Cổ đông với Công ty;

b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 (sáu) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án có thẩm quyền.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 58. Điều lệ công ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định mới của pháp luật khác với điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 59. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 59 điều, được Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi, thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại Phú thọ và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
2. Điều lệ này được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI**

Chủ tịch HĐQT



Phạm Thị Quỳnh Thu

Số:12/2024/TTr-HĐQT

Phủ Thọ, ngày 30 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công Ty
cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2020 - 2025

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi ("**Công Ty**");
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của Ông Nguyễn Văn Khiêm;
- Xét tình hình thực tế của Công Ty.

HĐQT đã nhận được đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của Ông Nguyễn Văn Khiêm. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông của Công Ty thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS Công Ty đối với Ông Nguyễn Văn Khiêm.
2. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 – 2025 là 01 thành viên.

Căn cứ vào hồ sơ ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên BKS, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- CBTT (Website, CIMS);
- Lưu TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Quỳnh Thụ

Số:14/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Phủ Thọ, ngày 20 tháng 06 năm 2024

DỰ THẢO

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHÔM SÔNG HỒNG SHALUMI**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi;
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi số/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Nhôm Sông Hồng (“Công Ty”) đã biểu quyết để thông qua các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết 01:** Thông qua Báo cáo về hoạt động và công tác giám sát của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 số 02/2024/BC-HĐQT ngày 30/05/2024 với một số nội dung chính như sau:
 - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.283
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,4
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	Nghìn đồng	8.500
4	Tỷ suất cổ tức /VĐL	%	3%

Thông qua kế hoạch đầu tư đến năm 2025, dự kiến đầu tư các máy móc thiết bị sau: Hệ thống máy đùn ép 2400 MT hoặc 2700 MT; và các Thiết bị khác v.v; Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời để tiết kiệm chi phí và tạo ra môi trường xanh cho doanh nghiệp.

- Nghị quyết 02:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 số 05/2024/BC-BKS ngày 24/05/2024.
- Nghị quyết 03:** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 số 03/2024/BC-BTGD ngày 30/05/2024.
- Nghị quyết 04:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo tờ trình số 05/2024/ĐHĐCĐ-NSH ngày 30/05/2024 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023 (đồng)
1	Tổng tài sản	902.805.607.387
2	Nợ phải trả	666.565.608.464
3	Nguồn vốn chủ sở hữu	236.239.998.923
4	Doanh thu thuần	1.068.598.981.036
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.515.136.762
6	Lợi nhuận sau thuế	902.524.692

5. **Nghị quyết 05:** Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT theo tờ trình số 06/2024/ĐHĐCĐ-NSH ngày 30/05/2024, cụ thể như sau:

- Thông qua quyết toán thù lao năm 2023 của HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT:

STT	Chức danh	Số tháng	Mức thù lao đồng/người/tháng	Số lượng (người)	Tổng số tiền 12 tháng (đồng)
1	Thành viên HĐQT	12	2.000.000	5	120.000.000
2	Ban kiểm soát (01 TV BKS kiêm Thư ký HĐQT)	12	1.000.000	03	36.000.000
Tổng cộng					156.000.000

- Thông qua kế hoạch thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2024:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Số lượng thành viên
1	Thành viên HĐQT	2.000.000	05
2	Thành viên BKS	1.000.000	02
3	Thư ký HĐQT kiêm TV BKS	1.000.000	01

6. **Nghị quyết 06:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo tờ trình số 07/2024/ĐHĐCĐ-NSH ngày 30/05/2024 như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1. Lợi nhuận sau thuế năm 2023:	902.524.692
2. Phân phối lợi nhuận năm 2023 dự kiến như sau:	902.524.692
+ Trích Quỹ đầu tư phát triển	902.524.692
+ Trích Quỹ Dự phòng Tài chính	0
+ Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	0
+ Cổ tức chia cho các cổ đông	0
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại sau khi trích lập:	0

7. Nghị quyết 07: Thông qua tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT công ty chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo tờ trình số 08/2024/ĐHĐCĐ-NSH ngày 30/05/2024.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024 và giao Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn.

8. Nghị quyết 08: Thông qua tờ trình về việc Ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo tờ trình số 09/2024/ĐHĐCĐ-NSH ngày 30/05/2024.

Điều 2: Đại hội đã thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025

- Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên BKS Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025: 01 thành viên.
- ĐHĐCĐ tiến hành bầu bổ sung thành viên BKS Công Ty nhiệm kỳ 2020 - 2025 bằng hình thức bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín.

Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1		Thành viên BKS			Trúng cử

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng, phó các phòng, đơn vị trực thuộc Công Ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (để t/h);
- HĐQT, BKS (để biết và theo dõi);
- Ban Tổng Giám đốc (để t/hiện);
- Lưu VP, VT;

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



PHẠM THỊ QUỲNH THỤ

